

Số /KH-THCSTHL

Phú Nhuận, ngày tháng 11 năm 2021

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
Phát triển Trường THCS Trần Huy Liệu
Giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030

Căn cứ Luật Giáo dục số 38/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Luật Giáo dục sửa đổi số 44/2009/QH12 ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Quyết định số 4887/QĐ-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 29/NQ/TW Hội nghị trung ương 8 – Khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 3036/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về tiêu chí Trường tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Văn bản số 4124/GDDT- KHTC ngày 24 tháng 12 năm 2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn triển khai thực hiện trường tiên tiến theo Quyết định số 3968/QĐ-UBND ngày 13/8/2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ kế hoạch số 1274/KH-SGDĐT ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”;

Căn cứ công văn số 1807/SGDĐT ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn triển khai thực hiện dạy học Tin học cấp trung học theo chuẩn quốc tế năm học 2021-2022;

Báo cáo 1372/BC-SGDĐT ngày 11/05/2021 về Kết quả triển khai thực hiện Mô hình “Trường tiên tiến theo xu hướng hội nhập khu vực và quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 685/QĐ-UBND ngày 01/07/2017 của UBND quận Phú Nhuận về việc Thành lập Trường THCS Trần Huy Liệu.

Trường THCS Trần Huy Liệu xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn năm 2021 - 2025 tầm nhìn đến năm 2030 cụ thể như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Môi trường bên trong:

1. Số liệu cụ thể:

a) Giáo viên:

TT	Tổ bộ môn	Giáo Viên		Đảng viên	Số giáo viên					
					Biên chế (cơ hữu)	Tập sự	Trình độ chuyên môn			
		T.số	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Toán	12	7	2	12		2	8	1	
2	Văn	12	12	4			2	11		
3	Ngoại ngữ	8	7	1	8			7	1	
4	Lý	4	2	1	4		1	3		
5	Hóa	3	3	1			1	2		
6	Sinh	2	1	1	1			2		
7	Sử	4	1	1	4		1	3		
8	Địa	4	4	1	4			3	1	
9	GDCD	3	3	1	3			2		
10	C.nghệ	1	1		1			1		
11	Âm nhạc	2	1		2		1		1	
12	Mỹ thuật	2			2			2		
13	Thể dục	6			6		1	5		
14	Tin học	0								
	TỔNG CỘNG	63	42	13	63		9	49	4	

b. Cán bộ - Nhân viên.

TT	Bộ phận	Số lượng		Đảng viên	Số nhân viên					
					Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng	Trình độ			
		T.số	Nữ				>ĐH	ĐH	CD	Khác
1	CBQL	3	1	3	3		2	1		
2	TPT	1	1		1			1		
3	Kế toán	1	1		1				1	
4	Thủ quỹ									
5	Văn thư	1	1		1				1	
6	Thư viện	1	1		1				1	
7	TB-THTN	2	2	1	2		1	1		
8	Học vụ									
9	Y tế	1	1		1				1	
10	Bảo vệ	4				2				4
11	Phục vụ	5	5		1	4				1
	Tổng cộng	19	13	4	11	6	3	3	4	5

c. Học sinh:

Khối	Số lớp	Học sinh			Sĩ số TB HS/lớp	Số HS lưu ban	Gia đình chính sách	Gia đình khó khăn
		T.số	Nữ	Dân tộc				
6	7	304	155	7	44	3	0	2
7	10	473	227	4	47		0	1
8	11	490	241	14	45		0	3
9	11	491	239	14	45	0	0	2
Tổng số	39	1758	862	39	45	8	0	8

d. Trang thiết bị phòng học và thiết bị dạy học

Các hạng mục thiết kế, trang thiết bị và nhu cầu sử dụng

Hạng mục, trang thiết bị	Hiện có	Nhu cầu	Còn thiếu
1. Phòng học			0
+ Phòng kiên cố	40	40	
+ Phòng bán kiên cố	0	0	
+ Phòng tạm	0	0	
2. Khối phòng chức năng			
+ Phòng Ban giám hiệu	3	3	0
+ Phòng Y tế	1	1	0
+ Phòng tài vụ	1	1	0
+ Phòng họp (văn phòng, phòng hội đồng)	1	1	0
+ Phòng giám thị	1	1	0
+ Phòng giáo vụ	1	1	0
+ Phòng vi tính	1	2	1
+ Phòng nghe nhìn	1	1	0
+ Phòng Mỹ thuật	1	1	0
+ Phòng Âm nhạc	1	1	0
+ Phòng Vật lý - Thí nghiệm Vật lý	1	1	0
+ Phòng Hóa học - Thí nghiệm Hóa học	1	1	0
+ Phòng Sinh học - Thí nghiệm Sinh học	1	1	0
+ Phòng nghỉ giáo viên nam, nữ	2	2	0
+ Phòng Đoàn đội	1	1	0
+ Phòng quản lý hồ sơ	1	1	0
+ Thư viện	1	1	0
+ Kho đồ dùng giảng dạy	1	1	0
+ Kho sách	1	1	0
3. Khu sân chơi, bãi tập	1	1	0
4. Nhà bảo vệ	1	1	0
5. Nhà ăn	1	1	0
6. Hội trường	1	1	0
7. Nhà tập thể thao	1	1	0

8. Phòng truyền thống	1	1	0
9. Bãi để xe học sinh	1	1	0

2. Phân tích mặt mạnh, mặt yếu.

a. Mặt mạnh

Trường THCS Trần Huy Liệu được xây dựng khang trang, khuôn viên đẹp, hiện đại có qui mô khá lớn về đầu tư; có đầy đủ phòng học, phòng chức năng; được trang bị cơ sở vật chất khá đầy đủ. Đặc biệt được sự quan tâm đặc biệt của lãnh đạo Quận Phú Nhuận, lãnh đạo ngành.

b. Mặt yếu

Khu vực trường học nằm trong địa bàn gần chợ, phần đông là dân lao động, buôn bán, việc chăm sóc con em đến trường ít được quan tâm nên ít nhiều cũng ảnh hưởng đến kết quả học tập của học sinh

3. Môi trường bên ngoài:

Trường THCS Trần Huy Liệu được thành lập theo Quyết định số 685/QĐ-UBND ngày 01/07/2017 của UBND quận Phú Nhuận với tổng diện tích của trường là 7.600 m², toạ lạc tại địa chỉ số 89 đường Nguyễn Đình Chiểu phường 4, Quận Phú Nhuận, Thành Phố Hồ Chí Minh. Trường Trung học cơ sở Trần Huy Liệu là công trình được xây dựng trên tinh thần NQ 29 về đổi mới căn bản toàn diện Giáo dục - Đào tạo.

a. Cơ hội:

Các nghị quyết của Đảng, chỉ thị của nhà nước về công tác giáo dục khẳng định giáo dục là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của toàn dân; ngành giáo dục có nhiệm vụ nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đây là điều kiện tiên quyết cho sự phát triển giáo dục.

Được sự quan tâm của các cấp ủy, chính quyền, ban ngành đoàn thể, với sự nghiệp giáo dục của trường ngày càng sâu sắc, thiết thực cả về vật chất và tinh thần góp phần rất lớn tạo điều kiện thuận lợi trong việc thực hiện việc chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục.

Ngày càng có nhiều cơ hội, nhiều chương trình học, tạo điều kiện cho giáo viên nâng cao trình độ. Phương tiện thông tin ngày càng mở rộng vừa là cơ hội, vừa là thách thức giúp cho giáo viên và học sinh tiếp thu phát triển kiến thức

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập; đẩy mạnh phong trào thi đua “dạy tốt, học tốt”, thực hiện những giải pháp đột phá và những giải pháp lâu dài nhằm phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

b. Thách thức:

Chiến lược phát triển giáo dục trường THCS Trần Huy Liệu với kế hoạch đảm bảo nội dung dạy học đạt yêu cầu cơ bản về chất lượng giáo dục toàn diện.

Chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý phải đáp ứng tốt các yêu cầu đổi mới giáo dục.

Tăng cường các giải pháp để tăng tỉ lệ học sinh khá giỏi, giảm tỉ lệ học sinh yếu kém, đảm bảo hiệu suất đào tạo.

Đổi mới phương pháp dạy học, hướng dẫn học sinh thực hiện tốt việc tự học, dạy học phân hóa trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông. Tình hình dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến việc dạy và học của thầy và trò.

5. Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2017 - 2020.

a. Mặt đạt được:

Cán bộ quản lý luôn đoàn kết, chỉ đạo điều hành các hoạt động của nhà trường một cách đồng bộ hiệu quả. Phát huy tốt dân chủ trong trường học. Được sự tin tưởng quý mến của cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

Đội ngũ giáo viên là một tập thể đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm yêu nghề gắn bó với nhà trường; tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập tạo được những thành tích nhất định, bước đầu tạo dựng được uy tín trong ngành.

Nề nếp – kỷ cương của nhà trường được giữ vững và phát huy, các hoạt động ngoại khóa được tổ chức đều đặn và ngày càng phong phú.

Chất lượng dạy học được giữ vững và tương đối ổn định.

STT	NỘI DUNG	2017-2018	2018-2019	2019-2020	2020-2021
1	Công tác tuyển sinh đúng quy định	100%	100%	100%	100%
2	Tỉ lệ HS lưu ban	17	20	19	22
3	Hiệu suất đào tạo	80.2	124.1	163.8	99.5
5	Tỉ lệ HS xếp loại học lực khá – giỏi	77.28	75.06	82.62	82.52
6	Tỉ lệ HS lên lớp thẳng	98.02	94.92	98.75	97.07
7	Tỉ lệ HS lên lớp cuối năm	98.50	95.30	99.05	98.8
8	Tỉ lệ HS xếp loại hạnh kiểm khá – tốt	97.44	97.69	99.37	97.81
9	Tỉ lệ HS tốt nghiệp THCS, đậu TS 10 (năm sau cao hơn năm trước)	100	100	100	100
10	HS đạt giải cấp TP	1	2	5	36
11	HS đạt giải cấp Quận	5	11	12	40
12	Lao động tiên tiến	46	58	63	66

13	Chiến sĩ thi đua	7	8	9	10
14	Giáo viên dạy giỏi	0	1	0	4
15	Chi đoàn	XS	XS	XS	XS
16	Đội TNTPHCM	XS	XS	XS	XS
17	Công đoàn	Vững mạnh	Vững mạnh	VM-XS	VM-XS
18	Thư viện	Tiên tiến	Tiên tiến	Tiên tiến	Tiên tiến
19	Thiết bị	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt
20	Y tế	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt
21	Trường đạt danh hiệu	TT LĐTTLĐXS – BKTP	TT LĐTTLĐXS	TT LĐTTLĐXS – BKTP	TT LĐTTLĐXS
22	Chi bộ	HHT	HHT	HHT	HHT

Nguyên nhân khách quan:

Nhà trường luôn được sự quan tâm, hỗ trợ và chỉ đạo kịp thời của các cấp lãnh đạo quận, địa phương, Phòng Giáo dục và Đào tạo trong công tác xây dựng đội ngũ của nhà trường.

Xã hội phát triển đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục.

Nguyên nhân chủ quan:

Nhà trường luôn quan tâm đến công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên về năng lực và phẩm chất.

Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường nhiệt tình, tích cực trong công tác xây dựng động cơ, thái độ học tập và nề nếp, kỉ luật của học sinh.

Tập thể nhà trường luôn có ý thức và trách nhiệm trong phong trào xây dựng môi trường thân thiện – học sinh tích cực và công tác giáo dục đạo đức, kỉ luật cho học sinh.

b. Mặt chưa đạt được:

Chất lượng đội ngũ giáo viên chưa đồng đều; một bộ phận giáo viên lớn tuổi chưa quen với phương pháp tư duy, giảng dạy mới; số giáo viên trẻ cần được bồi dưỡng, rèn luyện để nâng cao trình độ.

Chất lượng học sinh giỏi bộ môn còn thấp hơn so với mặt bằng chung của quận.

Sự quan tâm của phụ huynh học sinh đối với việc học của học sinh chưa cao.

Môi trường xã hội còn nhiều phức tạp ảnh hưởng đến việc phát triển nhân cách cho học sinh.

5. Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết trong giai đoạn tiếp theo.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ CB – GV – NV đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.
- Tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học và công tác quản lý.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo của học sinh.
- Tiếp tục thực hiện và phát huy kết quả của cuộc vận động “Hai không” do Bộ Giáo dục & Đào tạo phát động.
- Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá các hoạt động của nhà trường về công tác quản lý về giảng dạy của giáo viên...
- Chú trọng giáo dục rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, tổ chức nhiều hoạt động dạy học, giáo dục và giao lưu để các em có khả năng thích ứng với môi trường.
- Đẩy mạnh việc giáo dục tuyên truyền đạo đức pháp luật cho học sinh không để xảy ra hiện tượng bạo lực học đường.
- Xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, trường học xanh-sạch-đẹp, hoàn thiện và phát huy hiệu quả các phòng chức năng để đảm bảo dạy học theo phương pháp phát huy tính tích cực của học sinh.

B. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh

Xây dựng chiến lược phát triển Trường THCS Trần Huy Liệu phù hợp với các nguồn lực của nhà trường, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, kỷ cương, chất lượng cao để học sinh phát triển toàn diện, có kỹ năng sống và khả năng tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động.

2. Tầm nhìn

Đến năm 2030 Trường THCS Trần Huy Liệu phấn đấu đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng mức độ 2 hoặc xây dựng mô hình tiên tiến hội nhập.

3. Giá trị cốt lõi

Đẩy mạnh giáo dục toàn diện, nâng cao chất lượng đào tạo, phấn đấu có nhiều học sinh giỏi, nâng cao hiệu suất đào tạo.

Nâng cao lòng yêu nghề, tận tâm giảng dạy học sinh của giáo viên, nâng chất lượng sinh hoạt chi bộ, phát huy vai trò các đoàn thể, làm tốt công tác phát triển Đảng.

4. Phương châm hành động

Xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết – Tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập – Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

C. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

I. Mục tiêu chung

Thực hiện Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ; Căn cứ Quyết định số 2653/QĐ- BGDDT ngày 25/7/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn

bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Xây dựng môi trường thân thiện học sinh tích cực; đào tạo học sinh có những kiến thức cơ bản, những truyền thống dân tộc, nâng cao năng lực, trí tuệ, phẩm chất đạo đức, lối sống, đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân tài cho đất nước.

Tiếp tục tập trung đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập; đổi mới phương thức đánh giá kết quả học tập của học sinh; chú trọng công tác đào tạo và bồi dưỡng học sinh giỏi; khuyến khích học sinh nghiên cứu khoa học, vận dụng lý thuyết vào thực tế; chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh.

Tiếp tục phát triển, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; chú trọng đổi mới tư duy nghiên cứu, giảng dạy theo hướng hiện đại.

1. Các mục tiêu tổng quát

1.1. Mục tiêu ngắn hạn (đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục):

Năm 2021- 2022: Hoàn thiện hồ sơ tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục; Đề án xây dựng trường THCS Trần Huy Liệu tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế.

1.2. Mục tiêu trung hạn (phát triển thương hiệu):

Đến năm 2022- 2023 đăng ký kiểm định chất lượng giáo dục (mức độ 1)

1.3. Mục tiêu dài hạn (khẳng định thương hiệu):

Đến năm 2025 xây dựng trường THCS Trần Huy Liệu tiên tiến, theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế; 2028 – 2029 đăng ký Kiểm định chất lượng giáo dục (mức độ 2) và trường đạt chuẩn quốc gia.

2. Các mục tiêu từng giai đoạn:

2.1. Đến năm 2022, Trường THCS Trần Huy Liệu phấn đấu hoàn thành mục tiêu ngắn hạn được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục với các chỉ tiêu quan trọng sau:

- + Có ít nhất có 5% giáo viên đạt tiêu chuẩn dạy giỏi từ cấp quận trở lên; có 100% giáo viên đạt chuẩn loại khá trở lên theo quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học.
- + Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban hàng năm không quá 2%, trong đó tỷ lệ học sinh bỏ học không quá 1%.
- + Chất lượng giáo dục loại khá, giỏi đạt từ 65 – 80% (học lực giỏi 34% ; học lực khá 36%; hạnh kiểm khá, tốt chiếm 99%; không có học sinh xếp loại hạnh kiểm yếu).
- + Đạt 50% tiêu chuẩn về cơ sở vật chất theo quy định của trường chuẩn quốc gia.

2.2. Đến năm 2025, Trường THCS Trần Huy Liệu hoàn thành thắng lợi mục tiêu trung hạn với các chỉ tiêu quan trọng sau:

- + Đạt cơ bản các tiêu chuẩn và đủ điều kiện được công nhận trường tiên tiến hiện đại
 - + Trở thành một trong các trường trọng điểm chất lượng, uy tín của quận (thương hiệu).
- 2.3. Đến năm 2030, Trường THCS Trần Huy Liệu phấn đấu hoàn thành mục tiêu dài hạn đạt được các tiêu chí sau:
- + Chất lượng giáo dục được khẳng định.
 - + Thương hiệu nhà trường được nâng cao.
 - + Đạt thương hiệu: trường uy tín, chất lượng của quận.
 - + Đạt chất lượng giáo dục cấp độ 2, đạt trường Chuẩn Quốc gia;

II. Mục tiêu cụ thể

1. Tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ:

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy hiệu quả phù hợp với yêu cầu giảng dạy.
- Thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn đáp ứng yêu cầu.
- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo năng lực đáp ứng được yêu cầu của công việc. Lập kế hoạch tiếp nhận và tuyển dụng giáo viên và nhân viên theo yêu cầu về cơ cấu và chất lượng. Đội ngũ giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, 100% giáo viên đạt trình độ đại học và trên đại học, 100% giáo viên đạt chuẩn về nghề nghiệp, trong đó xếp loại xuất sắc từ 50% trở lên.
- Tạo các điều kiện thuận lợi cho giáo viên, nhân viên theo học các lớp bồi dưỡng và nâng cao trình độ về chính trị và chuyên môn nghiệp vụ, phấn đấu 100% cán bộ quản lý được bồi dưỡng chuẩn hoá về nghiệp vụ, trình độ trung cấp lý luận chính trị, ngoại ngữ và tin học theo chuẩn quốc tế. Phấn đấu 80% giáo viên dạy Tin học được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu dạy Chương trình Tin học quốc tế.

2. Mục tiêu về chất lượng giáo dục

- Học lực: 100% học sinh xếp loại từ trung bình trở lên. Trong đó:
 - + Số học sinh xếp loại khá giỏi: đạt từ 70% trở lên; trong đó, có ít nhất 20% học sinh xếp loại giỏi;
 - + 100% học sinh vào học các trường trung học phổ thông và trung cấp sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở;
 - + Hạnh kiểm: 100% học sinh xếp loại từ trung bình trở lên; trong đó, có ít nhất 90% học sinh xếp loại khá, tốt;
 - + Đến cuối cấp học, có ít nhất 90% học sinh sử dụng được tiếng Anh (cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết) đạt trình độ A2 trở lên. Trong đó, có ít nhất 30% học sinh đạt chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế theo trình độ tương ứng; 100% học sinh có kiến thức và kỹ năng về công nghệ thông tin (tin học văn phòng, sử dụng web, kỹ năng giao tiếp trên mạng) Nâng cao chất lượng dạy và học Tin

học trong nhà trường, giúp học sinh được trang bị kỹ năng sử dụng máy vi tính theo định hướng chuẩn quốc tế. Cụ thể đạt mục tiêu của Thành phố từ năm 2021 đến năm 2022: đáp ứng 40% nhu cầu học sinh và 20% học sinh đạt chứng chỉ quốc tế.

- + Có ít nhất 30% số tiết học có ứng dụng công nghệ thông tin (sử dụng thiết bị, ứng dụng hỗ trợ dạy học, phần mềm mô phỏng, hỗ trợ thực hành, thí nghiệm ảo);
- + Có ít nhất 90% học sinh tham gia các hoạt động học tập gắn với thực tiễn cuộc sống (các hoạt động dạy học tích cực, dạy học theo dự án, nghiên cứu khoa học, vận dụng kiến thức liên môn giải quyết những vấn đề trong thực tiễn cuộc sống...);
- + Có ít nhất 90% học sinh tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động cộng đồng (các đội công tác xã hội, các câu lạc bộ đội, nhóm về văn hóa nghệ thuật, khoa học kỹ thuật,...), thường xuyên tham gia rèn luyện về thể dục thể thao;
- + Có ít nhất 95% học sinh thường xuyên tham gia hoạt động thể dục thể thao ngoài khoá, trong đó 100% đạt tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại thể lực theo độ tuổi;
- + Có ít nhất 3 câu lạc bộ thể dục thể thao được tổ chức cho học sinh tham gia sinh hoạt hằng tuần;
- + Có ít nhất 70% học sinh được phổ cập bơi an toàn và phòng chống đuối nước.

3. Mục tiêu về cơ sở vật chất

- Đảm bảo đầy đủ phòng học thực hiện mô hình 2 buổi/ngày, đảm bảo phòng học bộ môn, máy tính kết nối Internet, có đủ thiết bị dạy học theo qui định, thực hiện đầy đủ và có hiệu quả các tiết thực hành thí nghiệm.
- Trang bị đầy đủ phương tiện phục vụ cho công tác quản lý và điều hành nhà trường.
- Cảnh quan nhà trường đảm bảo môi trường “Xanh - sạch - đẹp”.

4. Mục tiêu về các mối quan hệ của nhà trường

- Đảm bảo quan hệ tốt với các cơ quan cấp trên, thực hiện đầy đủ các văn bản qui định của cấp trên. Hoàn thành tốt các yêu cầu nhiệm vụ cấp trên giao cho.
- Liên hệ chặt chẽ với cha mẹ học sinh và các tổ chức xã hội trên địa bàn, tạo điều kiện tốt nhất cho phụ huynh học sinh và các lực lượng xã hội tham gia vào công tác giáo dục của nhà trường.
- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực bên ngoài nhằm tăng cường cơ sở vật chất, thực hiện học bổng khuyến học và khuyến tài nhằm giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, động viên khen thưởng giáo viên và học sinh có thành tích cao trong giảng dạy và học tập.

D. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

I. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh.

- Nâng cao chất lượng giảng dạy và đào tạo theo hướng cung cấp tri thức và kỹ năng, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh trong quá trình tiếp thu kiến thức, tiếp cận với tri thức mới trên mạng và báo chí bổ sung vào bài học.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng học sinh, chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém.
- Tăng cường quản lý đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá: tăng cường dự giờ, góp ý giáo viên, nhấn mạnh trọng tâm đánh giá vào công tác đổi mới phương pháp. Thống nhất ra đề kiểm tra nhằm đánh giá thực chất năng lực vận dụng kiến thức của học sinh, chống lối dạy chay, học vẹt, học tủ.
- Chỉ đạo dạy học phân hóa theo năng lực học sinh: dạy theo hướng cá thể hóa, có bài tập nâng cao, câu hỏi khó cho học sinh khá giỏi, đáp ứng chuẩn kiến thức kỹ năng cho học sinh yếu và trung bình.
- Cùng cố và phát triển các loại hình hoạt động ngoại khóa giúp tăng hứng thú học tập cho học sinh. Tận dụng công năng các phòng chức năng và các phương tiện dạy học hiện đại.
- Chú trọng công tác giáo dục ngoại khóa thực hiện đúng, đủ chương trình giáo dục hướng nghiệp theo sách giáo khoa ở lớp 9 kết hợp tốt Trung tâm giáo dục kỹ thuật hướng nghiệp quận, hướng nghề cho học sinh khối 8,9. Phân luồng học sinh tốt nghiệp THCS vào lớp 10 THPT, trung tâm Giáo dục thường xuyên, trường dạy nghề.
- Tăng cường giáo dục toàn diện; Duy trì và đẩy mạnh hơn công tác học sinh giỏi, giáo dục thể chất, năng khiếu.
- Thực hiện tốt đề án phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh trung học cơ sở.
- Nâng cao và củng cố vững chắc, nhuần nhuyễn chất lượng đội ngũ về trình độ chính trị, chuyên môn, tin học.

II. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ.

- Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đủ số lượng, đồng bộ về cơ cấu và đảm bảo chất lượng; bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên, đáp ứng nhu cầu giảng dạy, bồi dưỡng định kỳ cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý nhằm nâng cao trình độ chính trị, năng lực chuyên môn. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng trong đội ngũ giáo viên nhân viên, từng bước chuẩn hóa và chuyên môn hóa đội ngũ theo các tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định chất lượng hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện tốt

công tác bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao năng lực quản lý và giảng dạy cho đội ngũ giáo viên.

- Phát triển hợp lý về số lượng đội ngũ cán bộ - giáo viên, nhất là lực lượng giáo viên có tay nghề cao, có tâm huyết, năng lực và kinh nghiệm giảng dạy.
- Nâng cao tính chuyên nghiệp của lực lượng nhân viên ở văn phòng và các phòng chức năng.
- Chuyên môn hóa hoạt động của bộ phận gián tiếp; tăng cường sự phối hợp giữa các phòng chức năng trong trường, hướng tới hiệu quả hoạt động tốt ở mọi lĩnh vực.

III. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa.

- Đảm bảo đầy đủ phòng học
- Phòng làm việc được trang bị đầy đủ phương tiện phục vụ cho công tác quản lý và điều hành nhà trường.
- Bổ sung thường xuyên đồ dùng dạy học và trang thiết bị cần thiết phục vụ cho giảng dạy.
- Xây dựng cảnh quan nhà trường đảm bảo môi trường “Xanh - sạch - đẹp”

IV. Nâng cao chất lượng quản lý toàn diện nhà trường bằng công nghệ thông tin.

- Trường có nhân viên phụ trách công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu của công tác; tiến hành nâng cấp kết nối đường truyền internet cáp quang nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác ứng dụng công nghệ thông tin ngành.
- Trường có trang web nhằm giới thiệu về nhà trường, thông tin và liên lạc với phụ huynh học sinh; có hộp thư điện tử để liên hệ, trao đổi thông tin, gửi
- Nhận văn bản điện tử phục vụ công tác điều hành, trao đổi thông tin một cách kịp thời.
- Sử dụng các phần mềm phục vụ công tác quản lý như: Phần mềm quản lý hồ sơ điện tử công chức viên chức trực tuyến của Sở Nội vụ, Phần mềm quản lý cán bộ công chức viên chức ngành giáo dục PMIS, thực hiện báo cáo EMIS trên website của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh.
- Ứng dụng Công nghệ thông tin vào công tác quản lý giáo viên, học sinh, triển khai chương trình K12Online giúp công tác quản lý giáo viên, học sinh trong nhà trường trực tuyến thông suốt từ cấp Sở - Phòng và trường.

V. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động nguồn lực tài chính, xã hội hóa giáo dục.

- Xây dựng tạo mối liên kết với các ban ngành, đoàn thể, tổ chức, mạnh thường quân để có nguồn hỗ trợ hoạt động của trường.
- Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho giáo viên và học sinh, đảm bảo 100% học

sinh thuộc diện gia đình nghèo, cận nghèo có điều kiện đến trường; chăm lo đời sống vật chất và văn hóa tinh thần cho đội ngũ giáo viên, cán bộ, nhân viên trường.

VI. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường – gia đình – xã hội, tăng cường giao lưu, hợp tác quốc tế.

- Đảm bảo quan hệ tốt với các cơ quan cấp trên, thực hiện đầy đủ các văn bản qui định của cấp trên. Hoàn thành tốt các yêu cầu nhiệm vụ cấp trên giao cho.
- Liên hệ chặt chẽ với cha mẹ học sinh và các tổ chức xã hội trên địa bàn, tạo điều kiện tốt nhất cho phụ huynh học sinh và các lực lượng xã hội tham gia vào công tác giáo dục của nhà trường.
- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực bên ngoài nhằm tăng cường cơ sở vật chất và động viên khen thưởng giáo viên và học sinh có thành tích cao trong giảng dạy và học tập.

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Trách nhiệm của Cán bộ quản lý

- Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2021- 2025, trình Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt
- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các mục tiêu chiến lược đã đề ra.
- Tổ chức đánh giá việc thực hiện kế hoạch hành động hàng năm và thực hiện kế hoạch chiến lược theo từng giai đoạn phát triển của đơn vị.

II. Trách nhiệm của các tổ chuyên môn và các bộ phận nhà trường

- Xây dựng kế hoạch cụ thể từng năm trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.
- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân theo trách nhiệm của từng thành viên.
- Trong quá trình thực hiện cần thường xuyên kiểm tra, đóng góp ý kiến với lãnh đạo nhà trường để có giải pháp phù hợp nâng cao hiệu quả công việc.

III. Trách nhiệm của đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên

- Căn cứ kế hoạch phát triển chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

IV. Trách nhiệm của Ban đại diện cha mẹ học sinh

- Ban đại diện cha mẹ học sinh phổ biến, triển khai chiến lược của nhà trường trong các phiên họp cha mẹ học sinh. Đóng góp các giải pháp, phối hợp và hỗ trợ nhà trường thực hiện tốt kế hoạch đề ra.
- Hỗ trợ tinh thần, vật chất giúp nhà trường hoàn thành thắng lợi các mục tiêu phát triển từng giai đoạn của Kế hoạch chiến lược.

F. KIẾN NGHỊ:

I. Đối với Phòng Giáo dục Quận Phú Nhuận

- Tư vấn định hướng một số tiêu chí trong bộ chuẩn để trường hoàn thiện xây dựng chuẩn quốc gia và thực hiện mô hình tiên tiến hội nhập.
- Tuyển dụng bổ sung các vị trí nhân sự còn thiếu của đơn vị.

II. Đối với UBND phường

- Phối hợp giảm tỉ lệ học sinh bỏ học, sớm đưa trường đạt tiêu chí xây dựng chuẩn quốc gia.

Nơi nhận:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Lãnh đạo trường
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

NGUYỄN ANH TUẤN

**PHÊ DUYỆT
CỦA LÃNH ĐẠO PHÒNG GIÁO DỤC ĐÀO TẠO QUẬN PHÚ NHUẬN**

(Đã phê duyệt)

VÕ CAO LONG